Môn: Tiếng Việt

Tên bài: **10 QUY TẮC AN TOÀN KHI Ở NHÀ MỘT MÌNH**

Tiết: 113 + 114

Ngày dạy: 30/12/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Thể hiện được giọng đọc phù hợp với văn bản thông tin. Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

 - Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các CH về nội dung của các đoạn và nội dung toàn bài (những điều trẻ em cần làm và không được làm để đảm bảo an toàn khi ở nhà một mình).

 - Biết tra từ điển (sách in hoặc tài liệu trên mạng In-tơ-nét) để tìm hiểu thông tin về phòng tránh tai nạn thương tích.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

 - SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động mở đầu(5p)****1.1. Khởi động**- Cho HS chơi trò chơi “Lật mảnh ghép” để kiểm tra bài cũ: Chú công an  + MG1: *Hình ảnh các chú công an tuần tra ban đêm đẹp và cảm động như thế nào?* + MG2: *Ở khổ thơ 3 và 4, những việc làm của chú công an thể hiện điều gì?* *+MG3: Nêu tình cảm, cảm xúc của em về bài thơ* - Nhận xét- đánh giá khích lệ HS **1.2. Giới thiệu bài**- Giới thiệu bài: Các em được sống trong cuộc sống yên bình như ngày hôm nay là nhờ những công việc hàng ngày mà các chú công an vẫn đang làm để bảo vệ an ninh trật tự xã hội, bảo vệ cuộc sống yên bình cho chúng ta. Trong cuộc sống, để đảm bảo an toàn cho mình khi người lớn đi vắng, các em phải tuân thủ một số quy tắc nhất định. Hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu 10 quy tắc an toàn qua bài đọc *Khi các em ở nhà một mình*. |   - Học sinh chơi trò chơi khởi động. - HS thực hiện theo yêu cầu của GV + Hình ảnh các chú công an tuần tra trong đêm đẹp và sáng như những ánh sao đêm, khi mọi người đang say giấc ngủ thì các chú công an vẫn còn đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra để giữ trật tự cho khu phố. + Những việc làm của chú công an ở khổ 3 và 4 thể hiện các công việc hàng ngày mà các chú vẫn làm, chú đi tuần tra và nhắc nhở các gia đình, chú đến giảng hoà khi trong xóm có xảy ra tranh cãi, chú còn luôn quan tâm đến đời sống của những gia đình nghèo khó khăn và khuyên dăn những anh thanh niên ngỗ ngược + Qua bài thơ em cảm thấy rất yêu quý và biết ơn các cô chú công an, không ngại khó khăn gian khổ luôn chăm lo canh gác giữ gìn bình yên cuộc sống cho mọi người        |    - HS tham gia chơi trò chơi theo khả năng của bản thân  |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới(30p)****Hoạt động 1: Đọc thành tiếng** - GV đọc mẫu, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó và những từ ngữ khác, nếu thấy cần thiết đối với HS địa phương, ví dụ GV đọc mẫu, kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó và những từ ngữ khác.Ví dụ: *thiết bị điện, sự cố* ,… - GV lưu ý HS các từ ngữ dễ đọc sai do ảnh hưởng tiếng địa phương. - GV tổ chức cho HS chia đoạn và đọc nối tiếp các đoạn theo nhóm. \* Bài đọc gồm 2 đoạn ( 1,2,3,4,5 là 1 đoạn; 5,6,7,8,9,10 là 1 đoạn) - GV tổ chức và hướng dẫn cho HS luyện đọc theo nhóm. + GV chia nhóm, yêu cầu từng nhóm HS đọc bài, mỗi nhóm 2 em đọc tiếp nối đến hết bài. + GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS. Nhắc HS ngắt nghỉ hơi ở các dấu chấm, dấu phẩy, giọng đọc phù hợp với nội dung của câu văn, đoạn văn. - GV mời đại diện nhóm đọc (ít nhất là 2 nhóm), sau đó cho các HS khác nhận xét. - GV nhấn mạnh vào những từ ngữ khó đọc và những từ ngữ dễ mắc lỗi sai khi đọc: *leo trèo, trêu chọc, dọa dẫm, trầy xước* …- Một số HS khá, giỏi đọc toàn bài. **Hoạt động 2: Đọc hiểu** - GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 5 câu hỏi. - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 người theo các câu hỏi tìm hiểu bài. HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phỏng vấn. - GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi: + Mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia. + Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời, sau đó đổi vai.  (1) *Để đảm bảo an toàn khi ở nhà một mình, em không được làm những việc gì?*       (2) *Những việc gì em cần làm để đảm bảo an*[*toàn*](https://vietjack.com/tieng-viet-5-cd/)*khi ở nhà một mình?*           (3)*Em đã thực hiện được những điều nào trong 10 điều nói trên trên?* (4)*Có những điều nào em chưa thực hiện được? Vì sao?* (5)*Các bức tranh minh hoạ trong bài có tác dụng gì?* - GV nói thêm: Khi các em ở nhà một mình là một văn bản thông tin, có mục đích nâng cao vốn sống thực tế và kĩ năng sống cho các em. Em đã thực hiện được những điều nào trong 10 điều nói trên trên. Có những điều nào em chưa thực hiện được thì các em phải rút kinh nghiệm cho bản thân, phải biết vận dụng nội dung của 10 điều trong bài học vào cuộc sống. - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm. |     - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo.   - HS cùng GV giải nghĩa từ khó.               - Một số nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu của giáo viên. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc.  - 2 nhóm đọc to trước lớp theo yêu cầu của giáo viên. Các nhóm còn lại nhận xét bạn đọc. - Học sinh phát hiện những từ khó đọc, thực hành luyện đọc từ khó.   - HS đọc    - HS đọc nối tiếp 5 câu hỏi theo yêu cầu của GV.        (1) Có 5 việc em không được làm khi ở nhà một mình: không chạy nhảy, leo trèo nguy hiểm; không nói chuyện với người lạ, không để người lạ vào nhà; không tò mò nghịch, tự sửa chữa thiết bị điện; không trêu chọc, doạ dẫm vật nuôi trong nhà (nếu có); không tự ý ra khỏi nhà (trừ trường hợp đặc biệt). (2) Có 5 việc em cần làm để đảm bảo an toàn khi ở nhà một mình: cẩn thận khi sử dụng vật sắc nhọn; cẩn thận khi sử dụng những đồ có thể gây cháy nổ; biết sơ cứu đúng cách khi bị trầy xước da, bị chảy máu hay bỏng nhẹ; hoà thuận và luôn ở bên cạnh em nhỏ (nếu có em ở nhà cùng); tìm cách báo cho cha mẹ hoặc người thân khi xảy ra bất kì sự cố nào. (3) + HS tự trả lời: VD: Không chạy nhảy, leo trèo nguy hiểm. + Không nói chuyện với người lạ, không để người lạ vào nhà. + Không tò mò nghịch, tự sửa chữa các thiết bị điện. + Không trêu chọc, doạ dẫm vật nuôi trong nhà (nếu có).  (4) + HS tự trả lời. VD: + Cần cẩn thận khi phải sử dụng những đồ dùng có thể gây cháy nổ (bếp than, bếp ga, nồi cơm điện, lò vi sóng,...). + Cần biết sơ cứu đúng cách khi bị trầy xước da, bị chảy máu hay bỏng nhẹ. - Lí do: Do sơ suất, quên nên nhiều khi quên chưa rút phích cắm nồi cơm điện,… (5) + Các bức tranh minh hoạ giúp em dễ hiểu, dễ nhớ hơn những việc không được làm và những việc cần làm để đảm bảo an toàn khi ở nhà một mình. -HS lắng nghe |     - HS lắng nghe   - HS đọc đúng một số từ: *thiết bị điện,*…                       - HS đọc được đoạn 1  - HS đọc được câu hỏi  - HS tham gia thảo luận và trả lời theo khả năng của bản thân                                           |
| **3. Hoạt động luyện tập, thực hành(20p)** **Hoạt động 3: Đọc diễn cảm bài đọc** - GV tổ chức cho HS luyện đọc lại với hình thức đọc cá nhân; lưu ý HS cách đọc: âm lượng vừa phải, cách đọc rõ ràng, khúc chiết, gãy gọn để phù hợp với văn bản thông tin. - GV cho HS chơi trò chơi truyền điện với đơn vị đọc là 10 đoạn ngắn tương ứng với 10 bức tranh: HS đọc xong có quyền chỉ nhanh bất cứ một bạn nào trong lớp đọc đoạn tiếp theo. - GV nhận xét, tuyên dương.- Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm phần 1, chú ý biết nhấn mạnh vào những từ ngữ quan trọng in đậm.: 1.Không **chạy nhảy**,/ **leo** **trèo** nguy hiểm//  2. Không **nói chuyện** với **người lạ**,/ không để **người lạ** vào nhà.//  3. Không tò mò **nghịch**,/ tự sửa chữa các thiết bị điện.//  4. Không **trêu chọc**,/ **doạ dẫm** vật nuôi trong nhà (nếu có).//  5. Không **tự ý** ra khỏi nhà (trừ trường hợp đặc biệt).// - GV tổ chức cho HS thi đọc trước lớp - GV nhận xét, tuyên dương - GV hướng dẫn HS tra từ điển: + GV giao nhiệm vụ: tra từ điển, tìm hiểu về phương pháp phòng tránh tai nạn về điện.            - GV mời các nhóm nêu các từ nhóm đã tra cứu  - GV tổ chức cho HS nhận xét, đánh giá. |   - HS đọc cá nhân     - HS đọc đoạn 1 tương ứng với 1 bức tranh, chỉ bạn khác đọc tranh tiếp theo.    - Bình chọn bạn đọc hay nhất - HS luyện đọc nhóm đôi              - 2 nhóm thi đọc trước lớp - HS nhóm khác nhận xét  + HS HĐ theo nhóm 4, mỗi nhóm chuẩn bị 1 cuốn từ điển. Có thể chọn *Sổ tay kiến thức Tiếng Việt 5* hoặc một cuốn từ điển / sách tra cứu thông tin phù hợp (VD: Nguyễn Thị Vi Khanh, *Bách khoa thư an toàn cho lứa tuổi thiếu niên nhi đồng*, Nhà xuất bản Văn hoá - Thông tin, 2015; Nguyễn Trọng An, *Cẩm nang phòng tránh đuối nước*, Nhà xuất bản Kim Đồng, 2016; Nguyễn Hương Linh, Dương Thuỳ Ly, *Cẩm nang phòng tránh tai nạn, thương tích*, Nhà xuất bản Kim Đồng, 2021). - Đại diện một số nhóm nêu các từ đã tra được nói về phương pháp phòng tránh tai nạn về điện. - Các nhóm khác nhận xét. |   - HS đọc được các câu: 1.Không **chạy nhảy**,/ **leo** **trèo** nguy hiểm//  2. Không **nói chuyện** với **người lạ**,/ không để **người lạ** vào nhà.//            |
| **4. Hoạt động vận dụng và trải nghiệm(15p)**- GV hỏi: Em học tập được những gì qua 10 điều quy tắc an toàn của bài đọc. *-* Những điều nào các em chưa thực hiện được. Em hãy đưa ra những dự định để thực hiện các điều chưa thực hiện được - GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS. \* Củng cố, dặn dò - GV dặn HS thực hiện các điều trong bài đọc.. - GV dặn HS về nhà tra từ điển (sách in hoặc tài liệu trên mạng In-tơ-nét) để tìm hiểu thông tin về phòng tránh tai nạn thương tích. |   - HS nối tiếp nhau nêu.     - HS nối tiếp nhau nêu.   - Lắng nghe    |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………